| TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Số: 327/2025/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2025*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 382/2025/TLST-HN ngày 10 tháng 10 năm 2025, về việc: *"Tranh chấp ly hôn", giữa:*

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Tường V, sinh ngày 13/3/2000.

Căn cước số: 052300000115, do Bộ Công an cấp ngày 05/3/2025.

Địa chỉ cư trú: 4 Khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 45/23 Khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Địa chỉ: Số A N, phường A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Ông Trần Thanh S, sinh ngày 26/11/1991.

Căn cước công dân số: 079091031973, do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Địa chỉ cư trú: 1 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 16/41/22 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 148 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18 tháng 10 năm 2022 thì bà Võ Thị Tường V và ông Trần Thanh S có quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Tường V và ông Trần Thanh S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Võ Thị Tường V và ông Trần Thanh S có 01 (một) người con chung tên là Trần Tuệ N, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2023.

Giao cho ông Trần Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên là Trần Tuệ N. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Võ Thị Tường V có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với cha; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của ông Trần Thanh S.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Võ Thị Tường V chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Võ Thị Tường V đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0025302 ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Võ Thị Tường V số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND TP. HCM;
- VKSND Khu vực 1 - TP. HCM;
- Phòng THADS Khu vực 1 - TP. HCM;
- UBND phường T, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Thị Hoa**